

vợ chồng lúc đầu hòa thuận hạnh phúc. Đến năm 2015 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp trong công việc làm ăn sinh sống, cũng như việc chăm sóc nuôi dạy con chung; anh Đinh Văn Chung không tu chí làm ăn thường xuyên tụ tập bạn bè uống rượu rồi chửi bới đánh đập chị Vân nhiều lần. Kể từ năm 2017 đến nay anh Chung đã về nhà tại xã Địch Quả sinh sống, vợ chồng sống ly thân không quan tâm đến nhau nữa. Chị Vân xác định tình cảm vợ chồng đã hết, quan hệ hôn nhân không hàn gắn được. Chị Vân đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Chung.

Về con chung: Chị Vân và anh Chung có 02 con chung là cháu Đinh Công Thành, sinh ngày 30/9/2011 và cháu Đinh Duy Hưng, sinh ngày 03/8/2014. Hiện nay các con đang ở với chị Vân và đi học ở xã Đức Lý, huyện Lý Nhân, Hà Nam. Khi ly hôn chị Vân đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi 02 người con; chị không yêu cầu anh Chung cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, cho vay và công sức đóng góp: Chị Vân không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Quá trình giải quyết vụ án, Anh Đinh Văn Chung vắng mặt, Toà án đã thông báo, triệu tập họp lệ, tuy nhiên anh Chung vắng mặt không lý do.**

Qua xác minh tại xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xác định: Anh Chung có đăng ký nhân khẩu thường trú tại Khu Vũ Thịnh (xóm 7 cũ), xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Hiện nay anh Chung vẫn cư trú tại địa phương và thường xuyên sinh sống cùng nhà với bố đẻ là gia đình ông Đinh Văn Chúc. Năm 2012 anh Đinh Văn Chung kết hôn với chị Nguyễn Thị Vân; Sau khi kết hôn thì anh Chung và chị Vân sinh sống tại nhà của ông Đinh Văn Chúc, rồi 2 vợ chồng đi làm ăn và chung sống với nhau tại xã Đức Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, hằng năm anh chị vẫn về địa phương 4-5 lần. Cách đây khoảng 5 năm thì anh Chung và chị Vân đã xảy ra mâu thuẫn nên anh Chung đã về gia đình ông Chúc sinh sống cho đến nay, hàng năm chị Vân vẫn đưa các con về thăm ông Chúc. Quan điểm của địa phương là đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên đương sự, bảo đảm quyền lợi phụ nữ và trẻ em.

Ông Đinh Văn Chúc là bố của anh Đinh Văn Chung xác định: Anh Chung và chị Vân kết hôn năm 2012; sau khi kết hôn thì sinh sống tại gia đình ông Chúc một thời gian, sau đó vợ chồng đi làm và chung sống với nhau tại xã Đức Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, nhưng anh Chung không chuyển hộ khẩu anh mà vẫn có tại gia đình ông. Cuộc sống vợ chồng giữa anh Chung và chị Vân những năm đầu hòa thuận, hạnh phúc, sau đó đã phát sinh nhiều mâu thuẫn; cách đây khoảng 5 năm thì mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng, do đó anh Chung và chị Vân đã sống ly thân nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hòa hợp, anh Chung không tu chí làm ăn, hay uống rượu say về chửi bới và không có trách nhiệm với vợ con. Anh Chung sinh sống và có khẩu thường trú tại gia đình ông Chúc; hiện anh Chung đi làm xa, thỉnh thoảng vẫn về nhà. Những lần Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng thì ông

đều giao và thông báo cho anh Chung biết và động viên anh đến Tòa án để giải quyết ly hôn với chị Vân nhưng anh nói do bận công việc không về được đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật

Ông Chúc đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết vụ án cho phù hợp với thực trạng cuộc sống của chị Vân và anh Chung.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tại phiên tòa (có bài phát biểu lưu trong hồ sơ):**

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật; nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành các quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 28, điểm a, Khoản 1 Điều 35, điểm a, Khoản 1 Điều 39, Điều 147 – Bộ luật tố tụng Dân sự.

Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành tham gia tố tụng, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng Dân sự

Bị đơn không chấp hành, thực hiện về các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 72 – Bộ luật tố tụng Dân sự

Đường lối giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147, Điều 207, Khoản 2, Điều 227, Khoản 1, Khoản 3 Điều 228, Điều 271, Khoản 1 Điều 273 - Bộ luật tố tụng Dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Vân về việc xin ly hôn anh Đinh Văn Chung

Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Vân được ly hôn anh Đinh Văn Chung.

Về con chung: Giao cháu Đinh Công Thành, sinh ngày 30/9/2011 và cháu Đinh Duy Hưng, sinh ngày 03/8/2014 cho chị Nguyễn Thị Vân trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu thành niên. Anh Chung không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Vân không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Không có.

Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Vân phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án do các đương sự cung cấp và được thẩm tra công khai tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: Anh Đinh Văn Chung là bị đơn trong vụ án hôn nhân gia đình, sau khi Tòa án nhận được đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Vân về việc xin ly hôn với anh Đinh Văn Chung. Tòa án thụ lý vụ án và đã triệu tập chị Vân, anh

Chung đến Tòa án để giải quyết, chị Vân đã chấp hành, anh Chung không chấp hành. Tòa án đã tiến hành lập biên bản về việc anh Chung vắng mặt không có lý do tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Như vậy, vụ án không thể tiến hành hòa giải theo quy định của pháp luật, thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự. Sau đó Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ, niêm yết các văn bản tố tụng nơi anh Chung có hộ khẩu thường trú tại xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nhưng anh Chung vẫn cố tình vắng mặt tại Tòa án, thể hiện tại các biên bản giao nhận, biên bản niêm yết có lưu trong hồ sơ vụ án.

Trước khi chuẩn bị xét xử chị Nguyễn Thị Vân có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do đang ốm không tham gia xét xử được, nhưng chị vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh Chung và xin được nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung chị không yêu cầu giải quyết. Tại phiên tòa hôm nay anh Chung vắng mặt không lý do. Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1, Khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo thủ tục chung để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

2. Về nội dung:

[1] Xét về quan hệ hôn nhân: Chị Vân kết hôn với anh Chung vào năm 2012, việc kết hôn là tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã Đức Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, đây là một hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa chị Vân và anh Chung đã xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không hòa hợp nhau trong cuộc sống thường ngày. Kể từ năm 2017 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân anh Chung về sinh sống cùng gia đình bố đẻ là ông Đinh Văn Chúc tại xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn. Quá trình giải quyết vụ án anh Chung đều vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại UBND xã Địch Quả và gia đình ông Đinh Văn Chúc là bố đẻ anh Chung thì đều xác định cuộc sống vợ chồng giữa anh Chung và chị Vân đã xảy ra mâu thuẫn, hiện tại vợ chồng sống ly thân. Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vụ án ly hôn bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho các đương sự.

Về phía anh Đinh Văn Chúc trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập đến giải quyết, nhưng anh Chung đều vắng mặt không lý do. Mặc dù anh Chung đã biết chị Vân có đơn xin ly hôn với anh và anh đã được gia đình, người thân thông báo, động viên để anh đến Tòa án để giải quyết, nhưng anh không đến và không cho biết hiện nay anh làm công việc gì, ở đâu mà chỉ nói lý do bận công việc không về được, nên anh đã nhờ ông Chúc là bố đẻ anh đề nghị giải quyết việc ly hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung giữa anh và chị Vân theo pháp luật. Tuy nhiên đây chỉ là lời trình bày của ông Chúc, còn anh Chung không thể hiện ý trí bằng văn bản, không thể hiện quan điểm rõ ràng, đây là lý do anh Chung đưa ra về việc không chấp hành pháp luật. Như vậy anh Chung đã cố tình che dấu địa chỉ và từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa hôm nay anh Chung vẫn cố tình

vắng mặt không lý do. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

Trước khi chuẩn bị xét xử chị Vân có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị Vân vắng mặt, nhưng chị vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Đinh Văn Chung, về con chung chị xin được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đinh Công Thành, sinh ngày 30/9/2011 và cháu Đinh Duy Hưng, sinh ngày 03/8/2014 đến khi thành niên, chị không yêu cầu anh Chung cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác chị Vân không đề nghị giải quyết. Do đó HĐXX cần chấp nhận yêu cầu của chị Vân và xử cho chị Nguyễn Thị Vân được ly hôn Đinh Văn Chung là phù hợp với luật Hôn nhân và gia đình.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Chung và chị Vân đã trầm trọng, đời sống chung trong thực tế không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng đã sống ly thân kéo dài, hai bên không hợp tác hòa giải, không có biện pháp hàn gắn tình cảm. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vân xử cho chị Vân được ly hôn anh Chung là phù hợp.

[2] Xét về con chung: Chị Vân và anh Chung có 02 người con chung là cháu Đinh Công Thành, sinh ngày 30/9/2011 và cháu Đinh Duy Hưng, sinh ngày 03/8/2014. Hiện hai cháu đang ở với chị Vân và đi học ở xã Đức Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Khi ly hôn chị Vân đề nghị được nuôi cháu Thành và cháu Hưng. Qua lời trình bày thì cháu Thành và cháu Hưng có nguyện vọng được ở cùng chị Vân. Do đó HĐXX cần giao cháu Thành và cháu Hưng cho chị Vân trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Chung không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Vân không yêu cầu là phù hợp.

[3] Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Trong quá trình giải quyết vụ án về tài sản chung, nợ chung chị Nguyễn Thị Vân không đề nghị giải quyết, tại phiên tòa hôm nay chị Vân và anh Chung đều vắng mặt. Do vậy, HĐXX không xem xét giải quyết. Tuy nhiên đây mới là chứng cứ, yêu cầu của chị Vân đưa ra, sau này đương sự có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vân phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[5] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 207, điểm b Khoản 2, Điều 227, Khoản 1, Khoản 3 Điều 228, Điều 271, Khoản 1 Điều 273 - Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Vân về việc xin ly hôn anh Đinh Văn Chung.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Vân được ly hôn anh Đinh Văn Chung.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Vân trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đinh Công Thành, sinh ngày 30/9/2011 và cháu Đinh Duy Hưng, sinh ngày 03/8/2014; kể từ khi quan hệ hôn nhân giữa anh Chung và chị Vân chấm dứt cho đến khi cháu Thành, cháu Hưng thành niên. Anh Chung không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị Vân không yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Vân không đề nghị giải quyết. Tại phiên tòa hôm nay chị Vân và anh Chung đều vắng mặt. Do vậy, HĐXX không xem xét giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vân phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Vân đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí số AA/2020/0006912 ngày 04/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nay chuyển thành án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đức Lý;
- UBND xã Dịch Quả;
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Bùi Khoa Hương

